

Phụ lục II
PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG ĐÔ THỊ TỈNH ĐẮK LẮK
THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

I. Định hướng phân loại đô thị đến năm 2030

STT	Tên đô thị	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km ²)	Dự báo dân số 2030 (người)	Loại đô thị
1	Đô thị Buôn Ma Thuột	Phường Buôn Ma Thuột	377,09	498.649	II
		Phường Tân An			
		Phường Tân Lập			
		Phường Thành Nhất			
		Phường Ea Kao			
		Xã Hòa Phú			
2	Đô thị Tuy Hòa	Phường Tuy Hòa	151,51	248.925	II
		Phường Phú Yên			
		Phường Bình Kiến			
3	Đô thị Sông Cầu	Phường Xuân Đài	109,59	120.053	II
		Phường Sông Cầu			
		Xã Xuân Cảnh			
		Xã Xuân Lộc			
4	Đô thị Buôn Hồ	Phường Buôn Hồ	282,61	132.477	II
		Phường Cư Bao			
		Xã Ea Drông			
5	Đô thị Đông Hòa	Phường Đông Hòa	247,69	133.066	II
		Phường Hòa Hiệp			
		Xã Hòa Xuân			
6	Đô thị Ea Kar	Xã Ea Kar	198,67	90.193	III
7	Đô thị Krông Pắc	Xã Krông Pắc	112,52	70.416	
8	Đô thị Krông Ana	Xã Krông Ana	107,23	49.715	
9	Đô thị Ea Drăng	Xã Ea Drăng	171,34	55.851	
10	Đô thị Quảng Phú	Xã Quảng Phú	111,34	62.647	
11	Đô thị Krông Năng	Xã Krông Năng	98,34	44.781	



STT	Tên đô thị	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km ²)	Dự báo dân số 2030 (người)	Loại đô thị
12	Đô thị Pong Drang	Xã Pong Drang	85,03	30.971	
13	Đô thị Tuy An Bắc	Xã Tuy An Bắc	52,32	26.835	
14	Đô thị Phú Hòa 1	Xã Phú Hòa 1	142,54	55.581	
15	Đô thị Tây Hòa	Xã Tây Hòa	55,14	50.975	
16	Đô thị Ea Súp (*)	Xã Ea Súp	13,61	14.581	
17	Đô thị M'Drắk (*)	Xã M'Drắk	6,13	6.957	
18	Đô thị Krông Kmar (*)	Xã Krông Bông	5,58	8.302	
19	Đô thị Liên Sơn (*)	Xã Liên Sơn Lắc	12,74	8.169	
20	Đô thị Củng Sơn (*)	Xã Sơn Hòa	23,86	12.188	
21	Đô thị Hai Riêng (*)	Xã Sông Hình	31,62	13.191	
22	Đô thị Ea Knốp (*)	Xã Ea Knốp	28,34	13.236	
23	Đô thị La Hai (*)	Xã Đồng Xuân	20,41	10.816	
24	Đô thị Buôn Đôn (*)	Xã Ea Wer	12	6.510	
25	Đô thị Tân Lập (*)	Xã Ea Ly	79,91	8.192	
26	Đô thị Dray Bhăng	Xã Dray Bhăng	101,37	40.402	III
27	Đô thị Ea Phê	Xã Ea Phê	84,66	49.338	
28	Đô thị Ea Na	Xã Ea Na	134,18	42.800	
29	Đô thị Ea Knuéc	Xã Ea Knuéc	27,34	15.299	
30	Đô thị Phú Hòa 2	Xã Phú Hòa 2	95,78	39.275	
31	Đô thị Ô Loan	Xã Ô Loan	103,48	40.886	
32	Đô thị Tuy An Đông	Xã Tuy An Đông	46,05	40.713	
33	Đô thị Tuy An Nam	Xã Tuy An Nam	69,99	30.255	

Ghi chú:

(*) Các đô thị giữ nguyên quy mô và phạm vi đô thị hiện hữu.

- Tầm nhìn đến năm 2050, định hướng Đắc Lắc phấn đấu hình thành đô thị loại I khi đáp ứng đủ các điều kiện và tiêu chí theo quy định. Lộ trình, quy mô và thời điểm nâng loại cụ thể sẽ được rà soát, đánh giá trong các giai đoạn tiếp theo.

- Căn cứ diện tích của từng đơn vị hành chính (cấp xã), các số liệu về diện tích và quy mô dân số đô thị được dự báo đến năm 2030, dựa trên các cơ sở khoa học và định hướng không gian phát triển đô thị. Trong quá trình tổ chức lập quy hoạch chung đô thị, chương trình phát triển đô thị và triển khai thực tế, số liệu có thể được rà soát, điều chỉnh để phù hợp với tình hình biến động thực tiễn của từng địa phương.

(Handwritten signatures and initials)

II. Định hướng phân loại đô thị tầm nhìn đến năm 2050

STT	Tên đô thị	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km ²)	Dân số quy hoạch 2050	Loại đô thị
1	Đô thị Buôn Ma Thuột - Buôn Hồ	Phường Buôn Ma Thuột	1.116,74	892.874	II
		Phường Tân An			
		Phường Tân Lập			
		Phường Thành Nhất			
		Phường Ea Kao			
		Phường Buôn Hồ			
		Phường Cư Bao			
		Xã Ea Drông			
		Xã Hòa Phú			
		Xã Krông Pắc			
		Xã Krông Năng			
		Xã Ea Na			
		Xã Ea Knuéc			
		Xã Ea Phê			
2	Đô thị Tuy Hòa - Đông Hòa	Phường Tuy Hòa	399,2	457.205	II
		Phường Phú Yên			
		Phường Bình Kiến			
		Phường Đông Hòa			
		Phường Hòa Hiệp			
		Xã Hòa Xuân			
3	Đô thị Sông Cầu	Phường Xuân Đài	109,59	143.691	II
		Phường Sông Cầu			
		Xã Xuân Cảnh			
		Xã Xuân Lộc			
4	Đô thị Krông Ana	Xã Krông Ana	107,23	56.313	III
5	Đô thị Ea Drăng	Xã Ea Drăng	171,34	63.263	
6	Đô thị Quảng Phú	Xã Quảng Phú	111,34	70.961	
7	Đô thị Ea Súp	Xã Ea Súp	418,72	35.724	
8	Đô thị M'Drăk	Xã M'Drăk	151,87	26.487	

(Handwritten signatures and marks)

STT	Tên đô thị	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km ²)	Dân số quy hoạch 2050	Loại đô thị
9	Đô thị Krông Bông	Xã Krông Bông	166,03	26.905	
10	Đô thị Liên Sơn (*)	Xã Liên Sơn Lấp	12,74	9.253	
11	Đô thị Pong Drang	Xã Pong Drang	85,03	35.081	
12	Đô thị Tuy An Bắc	Xã Tuy An Bắc	52,32	30.396	
13	Đô thị Sơn Hòa	Xã Sơn Hòa	267,39	47.384	
14	Đô thị Phú Hòa 1	Xã Phú Hòa 1	142,54	62.957	
15	Đô thị Hai Riêng (*)	Xã Sông Hinh	31,62	14.941	
16	Đô thị Tây Hòa	Xã Tây Hòa	55,14	57.741	
17	Đô thị Ea Kar	Xã Ea Kar	198,67	102.163	
18	Đô thị Ea Wer	Xã Ea Wer	184,61	34.500	
19	Đô thị Ea Ly	Xã Ea Ly	140,35	14.057	
20	Đô thị Ea Knốp	Xã Ea Knốp	448,65	42.987	
21	Đô thị Đồng Xuân	Xã Đồng Xuân	206,26	31.247	
22	Đô thị Dray Bhang	Xã Dray Bhang	101,37	45.086	
23	Đô thị Phú Hòa 2	Xã Phú Hòa 2	95,78	43.829	
24	Đô thị Ô Loan	Xã Ô Loan	103,48	45.627	
25	Đô thị Tuy An Đông	Xã Tuy An Đông	46,05	45.434	
26	Đô thị Tuy An Nam	Xã Tuy An Nam	69,99	33.763	
27	Đô thị Cuôr Đăng	Xã Cuôr Đăng	102,84	31.827	III
28	Đô thị Ea Ktur	Xã Ea Ktur	100,72	59.965	
29	Đô thị Ea Kly	Xã Ea Kly	107,63	44.376	
30	Đô thị Ea Ning	Xã Ea Ning	86,21	37.762	
31	Đô thị Ea Pál	Xã Ea Pál	102,52	16.628	
32	Đô thị Đăk Ruê (*)	Xã Ea Bung	60	16.895	

Ghi chú:

(*) Các đô thị hình thành mới (sau năm 2030) và đô thị giữ nguyên quy mô và phạm vi đô thị (so với giai đoạn trước năm 2030);

Tầm nhìn đến năm 2050, định hướng Đăk Lăk phần đầu hình thành đô thị loại I khi đáp ứng đủ các điều kiện và tiêu chí theo quy định. Lộ trình, quy mô và thời điểm nâng loại cụ thể sẽ được rà soát, đánh giá trong các giai đoạn tiếp theo;

(Handwritten signatures and initials)

Căn cứ diện tích của từng đơn vị hành chính (cấp xã), các số liệu về diện tích và quy mô dân số đô thị được dự báo tầm nhìn đến năm 2050, dựa trên các cơ sở khoa học và định hướng không gian phát triển đô thị. Trong quá trình tổ chức lập quy hoạch chung đô thị, chương trình phát triển đô thị và triển khai thực tế, số liệu có thể được rà soát, điều chỉnh để phù hợp với tình hình biến động thực tiễn của từng địa phương.

III. Định hướng phát triển các dự án hạ tầng đô thị

STT	Danh mục	Địa điểm	Hiện trạng
I	Đô thị		
A	Các dự án hạ tầng đô thị của các phường và các xã thuộc đô thị		
1	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Buôn Ma Thuột	Phường Buôn Ma Thuột, Tân An, Tân Lập, Thành Nhất, Ea Kao và xã Hòa Phú	Đô thị hiện hữu
2	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Tuy Hòa	Phường Tuy Hòa, Phú Yên, Bình Kiến	Đô thị hiện hữu
3	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Sông Cầu	Phường Xuân Đài, Sông Cầu, xã Xuân Cảnh, Xuân Lộc	Đô thị hiện hữu
4	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Đông Hòa	Phường Đông Hòa, Hòa Hiệp và xã Hòa Xuân	Đô thị hiện hữu
5	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Buôn Hồ	Phường Buôn Hồ, Cư Bao và xã Ea Drông	Đô thị hiện hữu
6	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Ea Kar	Xã Ea Kar	Xã có đô thị hiện hữu
7	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Krông Pắc	Xã Krông Pắc	Xã có đô thị hiện hữu
8	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Krông Ana	Xã Krông Ana	Xã có đô thị hiện hữu

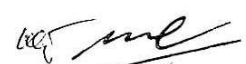
Handwritten signatures and initials at the bottom right of the page.

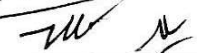
STT	Danh mục	Địa điểm	Hiện trạng
9	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Ea Drăng	Xã Ea Drăng	Xã có đô thị hiện hữu
10	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Quảng Phú	Xã Quảng Phú	Xã có đô thị hiện hữu
11	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Krông Năng	Xã Krông Năng	Xã có đô thị hiện hữu
12	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Pong Drang	Xã Pong Drang	Xã có đô thị hiện hữu
13	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Tuy An Bắc	Xã Tuy An Bắc	Xã có đô thị hiện hữu
14	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Phú Hòa 1	Xã Phú Hòa 1	Xã có đô thị hiện hữu
15	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Tây Hòa	Xã Tây Hòa	Xã có đô thị hiện hữu
16	Khu nhà ở thương mại thôn Phú Sơn	Xã Tuy An Đông	Đề xuất mới
17	Khu đô thị thôn Phú Hội (đoạn tiếp giáp tuyến đường ven biển)	Xã Tuy An Đông	Đề xuất mới
18	Khu đô thị Phú Hội (vị trí trước trường Châu Kim Huệ)	Xã Tuy An Đông	Đề xuất mới
19	Khu đô thị du lịch sinh thái Phú Lương	Xã Tuy An Đông	Đề xuất mới
20	Dự án Khu dân cư nông thôn mới xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Phường Tân Lập	Đề xuất mới
21	Dự án Khu dân cư sinh thái nghỉ dưỡng và du lịch Tây Nguyên	Phường Tân Lập	Đề xuất mới
22	Dự án Khu dân cư dịch vụ hỗn hợp đa chức năng nút giao cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột với đường tránh Đông Buôn Ma Thuột	Xã Ea Knuéc và xã Ea Ktur	Đề xuất mới
23	Khu dân cư nông thôn mới	Xã Phú Xuân	Đề xuất mới
B	Các dự án ưu tiên đầu tư khu đô thị - cơ sở hạ tầng đô thị		
1	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Ea Knốp	Xã Ea Knốp	Xã có đô thị hiện hữu
2	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Ea Súp	Xã Ea Súp	Xã có đô thị hiện hữu

Handwritten signatures and initials at the bottom right of the page.

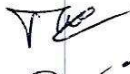
STT	Danh mục	Địa điểm	Hiện trạng
3	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị M'Drắk	Xã M'Drắk	Xã có đô thị hiện hữu
4	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Krông Bông	Xã Krông Bông	Xã có đô thị hiện hữu
5	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Liên Sơn	Xã Liên Sơn Lắc	Xã có đô thị hiện hữu
6	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Ea Wer	Xã Ea Wer	Xã có đô thị hiện hữu
7	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Sơn Hòa	Xã Sơn Hòa	Xã có đô thị hiện hữu
8	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Hai Riêng	Xã Sông Hinh	Xã có đô thị hiện hữu
9	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Đồng Xuân	Xã Đồng Xuân	Xã có đô thị hiện hữu
10	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Ea Ly	Xã Ea Ly	Xã có đô thị hiện hữu
11	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Dray Bhăng	Xã Dray Bhăng	Đô thị mới
12	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Ea Phê	Xã Ea Phê	Đô thị mới
13	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Ea Na	Xã Ea Na	Đô thị mới
14	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Ea Knuéc	Xã Ea Knuéc	Đô thị mới
15	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Phú Hòa 2	Xã Phú Hòa 2	Đô thị mới
16	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Ô Loan	Xã Ô Loan	Đô thị mới
17	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Tuy An Đông	Xã Tuy An Đông	Đô thị mới
18	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Tuy An Nam	Xã Tuy An Nam	Đô thị mới
19	Khu nhà ở xã hội xã An Phú, thành phố Tuy Hòa (nay là phường Bình Kiến, tỉnh Đắk Lắk)	Phường Bình Kiến	





STT	Danh mục	Địa điểm	Hiện trạng
20	Các dự án Khu đô thị	Tại các Phường Tân Lập, Ea Kao, Buôn Ma Thuột, ...	
21	Nhà ở xã hội tại khu phố Phước Hậu, phường Bình Kiến		
22	Khu nhà ở xã hội phía Bắc đường Trần Phú, Phường 9, thành phố Tuy Hòa (nay là phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk)		
23	Khu dân cư đô thị liền kề phía Bắc đường Trần Phú (đợt 1 - giai đoạn 1), thành phố Tuy Hòa		
24	Dự án hạ tầng khung phía Bắc đường Trần Phú	Phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk	
25	Dự án hạ tầng khung phía Tây tuyến tránh Quốc lộ	Phường Tuy Hòa và Xã Phú Hòa 2	
C	Các dự án kế thừa từ quy hoạch tỉnh đã phê duyệt		
1	Xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị các xã, phường đạt cấp đô thị loại II và III theo quy hoạch		
2	Dự án khu đô thị mới, khu du lịch trong KKT Nam Phú Yên	KKT Nam Phú Yên	
3	Khu đô thị dịch vụ ven biển thuộc Khu kinh tế Nam Phú Yên	Thị xã Đông Hòa (cũ)	
4	Các dự án khu đô thị phường Phú Yên	Phường Phú Yên	
5	Khu đô thị, dịch vụ ven biển Hòa Hiệp Nam	Thị xã Đông Hòa (cũ)	
6	Các khu đô thị Vĩnh Xuân Đài	Thị xã Sông Cầu (cũ)	
7	Các Khu đô thị Đầm Ô Loan	Huyện Tuy An (cũ)	
8	Các khu đô thị thành phố Tuy Hòa (cũ)	Thành phố Tuy Hòa (cũ)	



STT	Danh mục	Địa điểm	Hiện trạng
9	Các khu đô thị phường Đông Hòa	Phường Đông Hòa	
10	Khu đô thị Hòa Vinh	Phường Đông Hòa	
11	Khu đô thị Nam Bình (giai đoạn 1)	Thị xã Đông Hòa (cũ)	
12	Khu đô thị mới phía Đông Hòa Vinh	Phường Đông Hòa	
13	Khu đô thị - du lịch Biển Hồ - Đá Bia	Xã Hòa Xuân	
14	Khu dân cư dọc kè sông Ba	Huyện Tây Hòa (cũ)	
15	Chương trình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt. Thí điểm, đầu tư các giải pháp kỹ thuật nhằm thích ứng với ngập lụt do mưa lớn, thí điểm, đầu tư các giải pháp kỹ thuật phòng chống thiên tai (lũ quét và sạt lở đất...) cho các cụm dân cư.		
16	Các dự án giảm nhẹ phát thải khí nhà kính đô thị trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột (cũ), thị xã Buôn Hồ (cũ) thông qua các biện pháp cải thiện hệ thống giao thông công cộng, tăng diện tích cây xanh		
17	Dự án hệ thống giao thông công cộng xanh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giao thông công cộng đô thị (thí điểm tại thành phố Buôn Ma Thuột (cũ))		
18	Dự án nhà máy xử lý nước thải tập trung cho đô thị, nâng cao năng lực thoát nước đô thị, chống ngập, cải tạo hệ thống kênh rạch, sông suối trong đô thị, kết hợp xanh hóa cảnh quan đô thị (thí điểm tại thành phố Buôn Ma Thuột (cũ))		








STT	Danh mục	Địa điểm	Hiện trạng
19	Đầu tư xây dựng không gian công cộng đô thị, xanh hóa cảnh quan đô thị (thí điểm tại thành phố Buôn Ma Thuột (cũ))		
20	Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2030		
21	Bố trí các khu dân cư tập trung tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh		

Ghi chú:

- Tên, vị trí, quy mô, diện tích, tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư của các dự án nêu trên sẽ được tính toán, lựa chọn và xác định cụ thể trong giai đoạn lập kế hoạch, phê duyệt hoặc quyết định chủ trương đầu tư, giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án.

- Đối với các dự án không thuộc danh mục các dự án ưu tiên đầu tư kèm theo Quy hoạch này, việc xem xét, chấp thuận, phê duyệt và triển khai thực hiện dự án được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền thống nhất, bảo đảm phù hợp với định hướng tại quy hoạch này và các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, điều kiện thực hiện, khả năng huy động và bố trí các nguồn lực, đồng thời tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

(Handwritten signatures and initials)